

Số: 76 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027”

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 4297
	Ngày: 25.15.18
	Chuyển:

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” (sau đây gọi tắt là Đề án 938); Hướng dẫn số 11/HD-ĐCT ngày 16/8/2017 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018 - 2027” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội LHPN trong tỉnh về công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Phát huy nội lực, vai trò chủ động của phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái, góp phần giải quyết các bức xúc trong xã hội có liên quan.

- Xác định vai trò, trách nhiệm của Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp trong phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tại địa phương nhằm góp phần đạt được các mục tiêu của Đề án đề ra.

- Định hướng, hỗ trợ Hội LHPN các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án theo mục tiêu đã đề ra gắn với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động của Đề án cần phải gắn với nhu cầu và mong muốn của phụ nữ, dựa trên quan điểm lấy phụ nữ làm trung tâm vừa là chủ thể hành động, vừa là đối tượng thụ hưởng, đảm bảo giải quyết được một số vấn đề của xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Hoạt động của Đề án được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục ở các cấp Hội, lựa chọn địa bàn trọng điểm để tập trung chỉ đạo và tổ chức

thực hiện thiết thực, hiệu quả, tạo được sự chuyển biến về nhận thức và hành vi của phụ nữ trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

- Tổ chức thực hiện Đề án gắn với triển khai phong trào thi đua, thực hiện lồng ghép với các đề án, chương trình khác đang triển khai tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp nhằm phát huy thế mạnh của các cơ quan/tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án; chủ động huy động nguồn lực triển khai Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao kiến thức, kỹ năng, thực hành của phụ nữ, phát huy vai trò chủ động của phụ nữ trong ứng phó và tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể và lộ trình thực hiện Đề án:

Đề án triển khai từ năm 2018-2027, được chia làm 2 giai đoạn như sau:

2.1. Giai đoạn I (2018-2022): Tập trung vào các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án; xây dựng mô hình điển hình; nghiên cứu đề xuất chính sách giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, tăng cường phối hợp với ngành chức năng.

*** Mục tiêu cụ thể:**

- 100% hội viên phụ nữ; 30% phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi, các đối tượng trong hộ gia đình, người dân tại cộng đồng được cung cấp thông tin, kiến thức về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- 80% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai Đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Hàng năm, toàn tỉnh tiếp cận, cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình; cách thức lên tiếng trước các hành vi bạo lực cho ít nhất 16.000 phụ nữ.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.

- Hàng năm, mỗi xã/phường/thị trấn tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ ít nhất 01 phụ nữ còn thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.

(Các mục tiêu được tính theo năm, tuy nhiên, việc đạt chỉ tiêu có thể được tính theo giai đoạn).

2.2. Giai đoạn II (2022-2027): Tập trung các hoạt động hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi thông qua các mô hình điển hình đã được xây dựng giai đoạn trước; phát huy tính chủ động của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; nghiên cứu, đề xuất chính sách.

***Mục tiêu:** Những định hướng cụ thể nhằm đạt chỉ tiêu của giai đoạn sẽ được hướng dẫn cụ thể vào cuối giai đoạn 2018- 2022.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng của Đề án

Phụ nữ; cha mẹ có con dưới 16 tuổi; cán bộ Hội Phụ nữ và các cơ quan triển khai Đề án các cấp. Trong đó, chú trọng các nhóm phụ nữ đặc thù ở địa bàn trọng điểm của các vấn đề xã hội ưu tiên giải quyết.

2. Phạm vi triển khai Đề án

Đề án được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh từ năm 2018. Các ngành, huyện, thành phố căn cứ tình hình và khả năng thực tế để xác định phạm vi triển khai Đề án tại địa phương, đơn vị, trong đó ưu tiên chỉ đạo và đầu tư nguồn lực cho các vùng, địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; điểm nóng đối với các vấn đề Đề án can thiệp hoặc những vấn đề xã hội khác có liên quan đến phụ nữ. Khuyến khích các huyện, thành phố và các đơn vị chọn điểm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án.

3. Nội dung can thiệp: Đề án tập trung vào các nội dung sau:

- Bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (bao gồm cả nội dung mất cân bằng giới tính khi sinh)
- An toàn vệ sinh thực phẩm.
- Giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và bảo vệ trẻ em (bao gồm cả phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em).

Nội dung tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và tuyên truyền, giáo dục pháp luật là các vấn đề xuyên suốt trong các nội dung can thiệp của Đề án từ tỉnh tới địa phương, đơn vị.

- Tỉnh và các huyện, thành phố triển khai tất cả các nội dung can thiệp của Đề án. Căn cứ vào tình hình thực tế, các huyện, thành phố xác định vấn đề xã hội cần ưu tiên tập trung giải quyết tại địa phương. Ngoài ra, các huyện, thành phố có thể lựa chọn/bổ sung thêm các vấn đề xã hội bức xúc khác tại địa phương như: phụ nữ di cư, nữ công nhân lao động tại các khu công nghiệp (nhà trẻ, mẫu giáo, đời sống văn hóa tinh thần); vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; mua bán người... để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án.

- Các chủ đề trọng tâm hàng năm do Ban Điều hành Đề án Trung ương lựa chọn để chỉ đạo thực hiện; các cấp Hội hưởng ứng và đồng loạt triển khai hoạt động theo chủ đề Trung ương lựa chọn vào thời điểm yêu cầu như sau:

+ Năm 2018: An toàn thực phẩm

+ Năm 2019 và 2020: Giáo dục cha mẹ

+ Năm 2021 và 2022: Phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới (*bao gồm vấn đề cả xâm hại trẻ em, mất cân bằng giới tính khi sinh*).

+ Chủ đề các năm sau Trung ương lựa chọn, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ

- Xây dựng các bộ tài liệu truyền thông mẫu phù hợp với từng đối tượng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, gồm: giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình.

- Đa dạng hoá nội dung, hình thức, kênh truyền thông, giáo dục tại cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng của đề án theo phạm vi can thiệp của đề án.

- Phân đầu, mỗi năm mỗi địa phương tổ chức ít nhất 01 sự kiện truyền thông xã hội, vận động phụ nữ tham gia giải quyết vấn đề xã hội ưu tiên. Vận động, thu hút sự tham gia của nhóm người nổi tiếng, người có uy tín vào hoạt động truyền thông, giáo dục.

- Tối đa hoá sức mạnh và tính tổng quát của các phương tiện thông tin đại chúng địa phương và từng ngành để truyền thông về nội dung can thiệp của đề án, về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội. Tăng thời lượng và nâng chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền/quảng bá công cộng.

- Xây dựng các thông tin chuyên đề, các sản phẩm đặc thù về rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục cha mẹ, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng. Chú trọng truyền thông bằng điển hình tích cực và thực hiện tư liệu hoá mô hình, điển hình, cách làm hay trong quá trình truyền thông.

- Xây dựng và phát huy mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên là cán bộ Hội phụ nữ cơ sở trong chuyển tải thông điệp truyền thông về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, an

toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình đến các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau; vận động, hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi.

2. Xây dựng các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân bị bạo lực gia đình tại cộng đồng; hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao hiệu quả mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, kết nối với các địa chỉ tin cậy tại cộng đồng để bảo vệ, hỗ trợ các nạn nhân bị bạo lực gia đình tại địa phương.

- Tăng cường công tác tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng phụ nữ.

- Tăng cường công tác giám sát về an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Xây dựng mô hình hỗ trợ phụ nữ tiêu thụ sản phẩm, kết nối người tiêu dùng với người sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn.

- Xây dựng mô hình làng nghề, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn.

- Xây dựng mô hình phụ nữ tiêu thụ thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối.

- Xây dựng mô hình hỗ trợ, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và xã hội.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên nguồn về các nội dung: an toàn thực phẩm, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, giáo dục làm cha mẹ, giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.

- Rà soát, nhân rộng và xây dựng mới tài liệu nguồn cho từng nội dung của đề án, bao gồm: tài liệu cho tuyên truyền viên; tài liệu hướng dẫn triển khai các mô hình truyền thông, vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, tham gia giải quyết các vấn đề: bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thông tin cho đội ngũ giảng viên nguồn, cán bộ các cơ quan, ban, ngành tham gia triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên về các nội dung của Đề án tại cơ sở.

- Tổ chức hoạt động tham quan, học tập mô hình các tỉnh về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.

4. Nghiên cứu, đề xuất chính sách; giám sát việc thực thi pháp luật về các chủ đề của Đề án

- Tổ chức nghiên cứu thực tiễn, tham mưu đề xuất chính sách, xây dựng hoặc sửa đổi một số quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Phát huy vai trò của từng phụ nữ trong giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc và giáo dục trẻ em, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Nắm chắc số liệu về tình hình phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực giới/bạo lực gia đình phục vụ cho hoạt động vận động chính sách.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án

- Tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện tại các địa phương.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn I và tổng kết giai đoạn II việc thực hiện Đề án, đánh giá hiệu quả tác động, mức độ chuyển biến nhận thức, thay đổi hành vi của các nhóm đối tượng phụ nữ. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu Đề án, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, tổ chức triển khai Đề án.

6. Tăng cường hợp tác vận động nguồn lực

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kết quả, vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân nhằm vận động, hỗ trợ nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

V. KINH PHÍ:

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước:

+ Giai đoạn 1 (2018-2022): **2.132.000.000** đồng

+ Giai đoạn 2 (2023-2027): **3.000.000.000** đồng

- Kết thúc giai đoạn I, Hội LHPN tỉnh sơ/tổng kết, đánh giá và điều chỉnh dự toán cho phù hợp với giai đoạn tiếp theo.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành: Ngân sách cấp nào đảm bảo các nội dung hoạt động do cấp đó thực hiện.

- Việc lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện và quyết toán hàng năm theo đúng qui định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Ngoài nguồn kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành; UBND các huyện, thành phố cần huy

động xã hội hóa, lồng ghép các nguồn lực từ chương trình, dự án khác có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này, đảm bảo đúng mục tiêu, đạt kết quả đề ra.

- Hàng năm, Hội LHPN các cấp, các ngành, đơn vị tham gia triển khai Đề án xây dựng dự toán thực hiện các nhiệm vụ của Đề án do ngành mình thực hiện gửi cơ quan Tài chính cùng cấp theo quy định.

- Đối với một số hoạt động của Đề án được lồng ghép vào hoạt động của một số chương trình, đề án hiện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (*Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới; Đề án Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình; Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 – 2025;*): thực hiện theo cơ chế chung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án cho các cấp thẩm quyền, tập trung các nội dung sau:

+ Tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội tại cộng đồng, ưu tiên theo chủ đề lựa chọn hàng năm, thực hiện đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

+ Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông đa dạng, đặc thù để vận động, hướng dẫn phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

+ Nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền/quảng bá cộng đồng. Sử dụng đa dạng các kênh truyền thông trong quá trình triển khai Đề án.

+ Phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng điển hình, mô hình rèn luyện, thay đổi hành vi đạo đức hiệu quả nhằm giải quyết các vấn đề xã hội.

+ Tăng cường giáo dục về giới và bình đẳng giới đối với phụ nữ; khuyến khích tổ chức các hoạt động huy động sự tham gia của nam giới trong phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

+ Tập trung hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả, trong đó, đặc biệt chú trọng các mô hình hướng dẫn/áp dụng thực hành đối với phụ nữ.

+ Chỉ đạo điểm giai đoạn 2018 – 2022 (giai đoạn I) tại 2 huyện (1 huyện miền núi và 1 huyện đồng bằng).

- Tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp giữa các cơ quan triển khai Đề án và hợp tác với các cơ quan, tổ chức khác nhằm huy động nguồn lực, phát huy thế mạnh của từng cơ

quan nhằm đạt mục tiêu Đề án.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện đề án và định kỳ báo cáo Trung ương Hội LHPN Việt Nam và UBND tỉnh.

- Huy động sự hỗ trợ về nguồn lực để triển khai Đề án.

2. Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Cùng với thời điểm lập dự toán hàng năm, trên cơ sở dự toán do các đơn vị dự toán cấp 1 tỉnh lập và căn cứ khả năng ngân sách, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Lồng ghép triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án vào việc thực hiện Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020*”.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo về công tác xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo, công tác viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Tỉnh Đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát đánh giá.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng thời lượng, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên trang thường kỳ tuyên truyền về các vấn đề đạo đức xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ; về phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ; về vai trò của phụ nữ trong giáo dục đạo đức xã hội và gia đình. Phối hợp với Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Ngãi xây dựng phim tài liệu, clip ngắn để phát sóng trên các đài phát thanh, truyền hình, Công Thông tin điện tử phục vụ công tác truyền thông đại chúng.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*”; Đề án “*Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc*”;

Chương trình quốc gia về Giáo dục đời sống gia đình Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020; Chiến lược quốc gia phòng chống bạo lực gia đình.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới.

- Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình nhà tạm lánh tại các điểm triển khai Đề án.

- Phối hợp xây dựng tài liệu truyền thông liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em; Phối hợp xây dựng mô hình truyền thông, tư vấn hỗ trợ phụ nữ tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

7. Sở Y tế

Tăng cường quản lý nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020, Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ tham gia giải quyết, đảm bảo an toàn thực phẩm; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

9. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng về nội dung phổ biến giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

10. Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn Quảng Ngãi

Phối hợp với các ban, ngành liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; tham gia giám sát việc thực hiện Đề án.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Đề án theo quy định;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Hàng năm, bố trí kinh phí ngân sách để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Yêu

cầu các đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế để xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo UBND tỉnh (qua Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Ban Gia đình –Xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Tỉnh Đoàn Quảng Ngãi;
- Các Sở: Tài chính, Giáo dục Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc215}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng